

Kính gửi: Công ty TNHH Một Thành viên Dược Sài Gòn
Địa chỉ: số 18-20 đường Nguyễn Trường Tộ, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
MST: 0300523385

Trả lời văn thư số 18/SPC-KTTC ngày 07/01/2019 của Công ty về chính sách thuế nhà thầu nước ngoài. Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế nhà thầu nước ngoài (NTNN):

+ Tại Khoản 3, Điều 1 quy định đối tượng áp dụng:

“Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh phân phối hàng hoá, cung cấp dịch vụ tại Việt Nam trong đó tổ chức, cá nhân nước ngoài vẫn là chủ sở hữu đối với hàng hóa giao cho tổ chức Việt Nam hoặc chịu trách nhiệm về chi phí phân phối, quảng cáo, tiếp thị, chất lượng dịch vụ, chất lượng hàng hóa giao cho tổ chức Việt Nam hoặc ấn định giá bán hàng hóa hoặc giá cung ứng dịch vụ; bao gồm cả trường hợp uỷ quyền hoặc thuê một số tổ chức Việt Nam thực hiện một phần dịch vụ phân phối, dịch vụ khác liên quan đến việc bán hàng hoá tại Việt Nam.

...”.

+ Tại Khoản 2, Điều 4 quy định Người nộp thuế:

“Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh: mua dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hoá hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ; mua hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ hoặc theo các điều khoản thương mại quốc tế (Incoterms); thực hiện phân phối hàng hoá, cung cấp dịch vụ thay cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Bên Việt Nam) bao gồm:

- Các tổ chức kinh doanh được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã;

...

Người nộp thuế theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4 Chương I có trách nhiệm khấu trừ số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Mục 3 Chương II trước khi thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.”.

+ Tại Điều 7 quy định thu nhập chịu thuế TNDN:

“1. Thu nhập chịu thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là thu nhập phát sinh từ hoạt động cung cấp, phân phối hàng hoá; cung cấp dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hoá tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I).

2. Trường hợp hàng hoá được cung cấp dưới hình thức: điếm giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 2 Chương I); hoặc việc cung cấp hàng hoá có kèm theo một số dịch vụ tiến hành tại Việt Nam như dịch vụ quảng cáo tiếp thị (marketing), hoạt động xúc tiến thương mại, dịch vụ sau bán hàng, dịch vụ lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế và các dịch vụ khác đi kèm với việc cung cấp hàng hoá (bao gồm cả trường hợp dịch vụ kèm theo miễn phí), kể cả trường hợp việc cung cấp các dịch vụ nêu trên có hoặc không nằm trong giá trị của hợp đồng cung cấp hàng hoá thì thu nhập chịu thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là toàn bộ giá trị hàng hoá, dịch vụ.

...”.

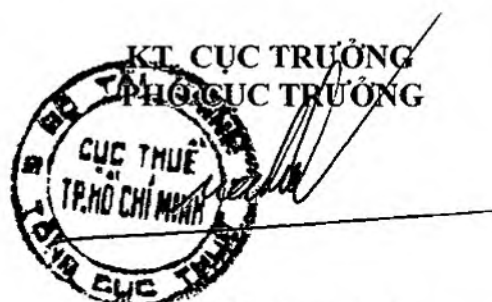
+ Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 13 quy định tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế TNDN đối với ngành thương mại: phân phối, cung cấp hàng hoá, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị; phân phối, cung cấp hàng hoá, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị gắn với dịch vụ tại Việt Nam {bao gồm cả cung cấp hàng hoá theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ (trừ trường hợp gia công hàng hoá cho tổ chức, cá nhân nước ngoài); cung cấp hàng hoá theo điều kiện giao hàng của Các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms} là 1%.

Trường hợp Công ty theo trình bày ký Hợp đồng nhập khẩu và phân phối thuốc với Sanofi Pasteur S.A (Pháp), theo đó Công ty chỉ thực hiện phân phối thuốc cho Sanofi Pasteur S.A và hưởng thu nhập từ hoạt động phân phối, đồng thời Sanofi Pasteur S.A thanh toán một khoản hỗ trợ cho hoạt động phân phối, quảng cáo, tiếp thị do Công ty thực hiện tại Việt Nam.

Căn cứ theo quy định và trình bày trên, khi thanh toán tiền hàng hoá cho Sanofi Pasteur S.A, Công ty phải có trách nhiệm khấu trừ và kê khai nộp thay thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài theo tỷ lệ 1% trên toàn bộ doanh thu bán hàng hoá tại Việt Nam, không phải khấu trừ thuế GTGT (vì khi nhập khẩu hàng hoá, Công ty đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *Or*

Nơi nhận: *Or*
- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng KT thuế số 3;
- Lưu: VT, TTHT
49-0196358/2018-pdhoa



Nguyễn Nam Bình